

Số: 337/2022/QĐST-HNGĐ

Hàm Thuận Bắc, ngày 10 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhA1 gia đình thụ lý số 540/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2022, giữa :

Nguyên đơn: Ông Trần Quốc A – Sinh năm 1992.

Địa chỉ: A, xã P, huyện L, tỉnh Đ

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu T – Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng DA1 sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhA1 và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Quốc A và bà Nguyễn Thị Thu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con:

Bà Nguyễn Thị Thu T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con tên Trần Thiên A1 – Sinh ngày 11/4/2017 và không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con vì bà đủ điều kiện nuôi con.

Ông Trần Quốc A đồng ý thỏa thuận để cho bà Nguyễn Thị Thu T được tiếp tục nuôi dưỡng con tên Trần Thiên A1 – Sinh ngày 11/4/2017.

- Về mức cấp dưỡng và phương thức nuôi con:

Ông Trần Quốc A được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản và nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Trần Quốc A tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả cho ông A 150.000đồng do ông A đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0011148 ngày 26/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Bà Nguyễn Thị Thu T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân địa phương cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện H;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị M M